

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2024

V/v báo cáo tình hình phát triển
sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù,
sản phẩm có lợi thế tại địa phương
giai đoạn 2016 - 2024

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kèm theo Văn bản số 330/SKH-CN ngày 17/4/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc phối hợp xây dựng báo cáo tình hình phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù, sản phẩm có lợi thế tại địa phương giai đoạn 2016 - 2024. Chi cục Kiểm lâm báo cáo kết quả như sau:

1. Đề án về thúc đẩy phát triển sản phẩm chủ lực giai đoạn 2016 - 2024

Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 về việc phê duyệt Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2035.

2. Tình hình sản xuất, kinh doanh và giá trị đóng góp của sản phẩm chủ lực có lợi thế cho sự phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2024

a) Gỗ và sản phẩm từ gỗ:

- Kết quả thực hiện trồng, chuyển hóa rừng cây gỗ lớn: Từ năm 2016 đến nay, diện tích trồng rừng gỗ lớn trên địa bàn tỉnh: 9.882 ha.

- Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC: Từ năm 2021 đến nay, diện tích rừng được cấp chứng chỉ trên địa bàn tỉnh là 10.891,20 ha, trong đó: rừng tự nhiên 1.450,0 ha, diện tích khoanh nuôi tái sinh (khu vực bảo vệ ven suối) 217,0 ha, diện tích rừng trồng 9.224,2 ha.

- Phương án Quản lý rừng bền vững: Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 09 đơn vị được UBND tỉnh phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, gồm: 03 Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn, Hà Thanh, Sông Kôn và 06 Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng (Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn và các Ban Quản lý rừng phòng hộ An Lão, Hoài Ân, Phù Cát, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh). Hiện nay, các Ban Quản lý rừng phòng hộ Hoài Nhơn, Tây Sơn, Vân Canh đang hoàn chỉnh Phương án để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Giống cây lâm nghiệp:

- Chất lượng cây giống phục vụ trồng rừng của tỉnh được kiểm soát nguồn gốc giống thông qua việc thẩm định, công nhận nguồn giống đối với giống cây

trồng lâm nghiệp chính, như: Phi lao, Sao đen, Lim xanh, Thông Caribê, Keo lá tràm, Bạch đàn và Keo lai.

- Thực hiện chính sách ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực lâm nghiệp, trên địa bàn tỉnh đã có 03 đơn vị đang ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất cây nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp, công suất sản xuất khoảng 32 triệu cây giống/năm. Bình quân mỗi năm các đơn vị sản xuất khoảng 15 triệu cây. Cây giống sản xuất ra được người tiêu thụ đánh giá cao, chất lượng tốt đáp ứng yêu cầu trồng rừng của các địa phương.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn đã liên kết với Viện Nghiên cứu Công nghệ sinh học Lâm nghiệp thuộc Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam để sản xuất cây giống nuôi cấy mô và nghiên cứu các giống mới có năng suất cao và khả năng chống chịu sâu bệnh, chịu hạn để đưa vào sản xuất. Năm 2022 đã được Tổng cục Lâm nghiệp công nhận 02 giống cây keo lai BV97 năng suất đạt 25,1m³/ha/năm và BV340 năng suất đạt 30,7 m³/ha/năm. Năm 2023 được công nhận 02 giống keo lá tràm LT70 và LT156 năng suất đạt 20,4m³/ha/năm và 20,9m³/ha/năm. Hiện nay Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn đang phối hợp với Viện Sinh thái và Môi trường xây dựng hồ sơ tuyển chọn cây trội Dầu đọt tím trên lâm phần quản lý của Công ty.

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn thực hiện Đề tài khoa học: “Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng vườn cây đầu dòng cung cấp hom Keo lai phục vụ sản xuất cây giống trồng rừng tại tỉnh Bình Định” đã được Sở Khoa học và công nghệ cấp giấy chứng nhận số 07/KQCN-SKHHCN ngày 05/9/2022. Công ty xây dựng mô hình thực nghiệm các dòng Keo lai có triển vọng trồng rừng gỗ lớn đang được trồng phổ biến tại tỉnh Bình Định; diện tích 5,0 ha gồm 5 dòng BV16, BV75, BV33, AH1 và X201, mỗi dòng 1,0 ha nhằm theo dõi và đánh giá sinh trưởng và năng suất của từng dòng Keo lai.

3. Đánh giá chung

a) Những kết quả đạt được:

- Các Công ty TNHH lâm nghiệp đã chú trọng đến công tác nghiên cứu các giống cây trồng lâm nghiệp mới có năng suất cao và khả năng chống chịu sâu bệnh, chịu hạn để đưa vào sản xuất, trồng rừng.

- Công tác trồng rừng cây gỗ lớn của các doanh nghiệp và liên kết giữa các doanh nghiệp với các hộ gia đình để trồng rừng cây gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) được quan tâm, đẩy mạnh.

b) Hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân:

- Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất lâm nghiệp mang lại hiệu quả nhưng đòi hỏi cao về công nghệ, vốn đầu tư... nên việc nhân rộng các mô hình công nghệ cao gặp khó khăn. Kinh phí đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp khá cao, khoảng 5 tỷ đồng/01 nhà nuôi cấy mô, gồm: kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, chuyển giao công nghệ nuôi cấy mô và kinh phí chuyển giao bình giống gốc từ tác giả nguồn giống. Vì vậy, số

lượng đơn vị đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp còn ít chưa đáp ứng đủ nhu cầu cây nuôi cấy mô phục vụ công tác trồng rừng trên địa bàn tỉnh.

- Trồng rừng kinh doanh gỗ lớn có chu kỳ dài, chi phí đầu tư lớn, nhưng lãi suất vay từ các ngân hàng thương mại thường cao, hạn mức vay có hạn, thời gian vay ngắn. Chưa có chính sách ưu đãi về lãi vay cho đầu tư trồng rừng gỗ lớn, chính sách bảo hiểm rừng trồng.

4. Phương hướng và nhiệm vụ giải pháp thực hiện thời gian đến

a) Quản lý chặt chẽ, bảo vệ và phục hồi rừng tự nhiên; nâng cao chất lượng rừng trồng, nhất là rừng gỗ lớn. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển cây gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2016-2025 và định hướng đến năm 2035; đến năm 2025 diện tích rừng trồng cây gỗ lớn của tỉnh đạt 10.000 ha; diện tích rừng trồng được cấp mới chứng chỉ quản lý rừng bền vững (FSC) là 10.000 ha. Xây dựng các chuỗi liên kết trồng rừng gỗ lớn giữa Doanh nghiệp với các hộ trồng rừng; thực hiện cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững cho diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn.

b) Tập trung vào công tác nghiên cứu, khảo nghiệm, tuyển chọn và sử dụng các giống cây trồng lâm nghiệp có năng suất, chất lượng cao; ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch giai đoạn năm 2023-2025, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn đăng ký xây dựng sản xuất giống lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô (diện tích nhà nuôi cấy mô 2.000 m²) từ nguồn vốn theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Nhằm nghiên cứu, chọn tạo và sản xuất ra các loại giống cây trồng lâm nghiệp chất lượng cao phục vụ cho trồng rừng nhất là trồng rừng gỗ lớn của tỉnh Bình Định và các tỉnh lân cận.

5. Đề xuất, kiến nghị

a) Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT

- Xem xét, ban hành Quy trình sản xuất cây giống bằng công nghệ nuôi cấy mô, quy trình phục tráng giống để nâng cao chất lượng cây giống.

- Xem xét, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi về nguồn vốn vay đầu tư cho các doanh nghiệp ứng dụng sản xuất lâm nghiệp công nghệ cao để khuyến khích các doanh nghiệp mạnh dạn đầu tư công nghệ nuôi cấy mô trong sản xuất cây giống lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xem xét, nghiên cứu, khảo nghiệm để đưa giống cây trồng lâm nghiệp có năng suất cao, tính chống chịu sâu bệnh hại và môi trường khắc nghiệt phù hợp với mục đích kinh doanh gỗ lớn, phù hợp với từng loại lập địa.

b) Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan:

- Cân đối ngân sách để hỗ trợ các doanh nghiệp, cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình trong cấp chứng chỉ FSC rừng trồng và trồng rừng gỗ lớn theo quy định tại Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp.

- Bố trí đầy đủ các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, chương trình, dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KHTH Sở;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu